TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 28-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải;

2. Ông Vũ Đình Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Đình Thi – Thứ ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 13/12/1996 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Trung D và bà Phùng Thị Ngọc Y; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Mạnh H3, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1999; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương *(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Trung D, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Trần Anh Q, sinh năm …; nơi cư trú: Khu N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

2. Đoàn An Kh, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

3. Nguyễn Thanh T1, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

4. Nguyễn Xuân T2, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

5. Nguyễn Văn H1, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

6. Nguyễn Hoàng H2, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt);

7. Nguyễn Đình T, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (Có mặt);

8. Trịnh Đức L, sinh năm…; nơi cư trú: Thôn Gi, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Đức L và Trần Anh Q có mâu thuẫn với nhau nên L nhờ Nguyễn Mạnh H3 (là bạn của L), Q nhờ Nguyễn Trung H (là em họ của Q) gặp nhau nói chuyện giảng hòa. Do làm trên Thành phố Hà Nội không về được nên H3 đã gọi điện nói chuyện với Nguyễn Văn H1. Sáng ngày 21/9/2017 H1 rủ Nguyễn Thanh T1 đến Trung tâm Giáo dục thường xuyên (TTGDTX) huyện K (nơi Q đang học) tìm Q nói chuyện, trong khi nói chuyện H1 đã dùng tay tát vào mặt Q 2 cái, Q về nói lại với H. Sáng ngày 22/9/2017 H3, H1, T1 lại đến TTGDTX huyện tìm Q. Thấy vậy, Q gọi điện cho H và H đã gọi điện lại hẹn H3 buổi chiều gặp nhau nói chuyện, H3 nhất trí.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H3 rủ Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thanh T1, Đoàn An Kh và Nguyễn Xuân T2 (đều là bạn của H3 ở xã Đ, huyện K) xuống TTGDTX huyện. Thấy nhóm của H3 đến, Q điện và nói với H là: "Bọn trên xã Đ lại xuống đánh em, nó cầm gậy đấy". Nghe xong, H xuống bếp lấy 01 con dao (dạng dao bầu được làm bằng kim loại dài 45cm, chỗ rộng nhất phần lưỡi dao 05cm, phần chuôi dao bằng gỗ) cài vào võng xe mô tô đi ra cổng TTGDTX đón Q chở ra gặp nhóm của H3 đang đứng tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường vào TTGDTX với đường Y (Cách cổng TTGDTX khoảng 50m). Tại đây, H hỏi Q: "Ai là người đánh", Q chỉ vào H1 và nói "Thằng áo tím"; H gọi H1 ra hỏi tại sao đánh Q, khi đó H1 xin lỗi nên H không nói gì nữa; nghĩ là H đánh H1 nên H3 cầm 2 tay

2 viên gạch chỉ đỏ chạy đến, H liền chạy ra chỗ dựng xe mô tô lấy dao quay lại; thấy H tay cầm dao đến H3 chửi và nói "Mày giỏi thì chém đi", nghe H3 thách thức H liền vung dao chém 1 nhát vào trúng bắp tay trái H3, thấy H chém H3 thì Q và một số người trong nhóm bạn của H3 can ngăn nên H bảo Q lấy xe chở H về nhà.

Sau khi bị chém, H3 được đưa vào Bệnh viện đa khoa K sơ cứu sau chuyển đến Bệnh viện đã khoa tỉnh điều trị đến ngày 02/10/2017 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 622/2017/TgT ngày 20/11/2017, Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của Nguyễn Mạnh H3:

- Vết thương cánh tay trái gây đứt bán phần cơ tam đầu, mẻ xương cánh tay có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương cánh tay trái gây nên có ảnh hưởng thẩm mỹ tại vết thương là 12% (Mười hai phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSTK ngày 24/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS), với tình tiết định khung quy định tại điểm a *(dùng hung khí nguy hiểm)* khoản 1 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; về trách nhiệm dân sự các bên đã tự thoả thuận nên không đặt ra giải quyết; áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), trả lại ông Nguyễn Trung D 01 con dao (bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho H3); bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng; bị cáo xác định khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/9/2017 bị cáo đã dùng dao chém 1 nhát vào cánh tay trái gây thương tích cho anh Nguyễn Mạnh H3, song việc bị cáo gây thương tích cho anh H3, anh H3 có một phần lỗi vì đã cầm gạch đến chửi và thách thức bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại: Anh Nguyễn Mạnh H3 vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh xác định hai bên đã tự thoả thuận bồi thường dân sự xong, nay

anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người làm chứng có mặt xác định khi H nói chuyện với H1 thì H3 cầm hai tay hai viên gạch chạy đến, H3 và H có lời qua tiếng lại, H lấy dao chạy lại thì H3 thách thức nên H đã dùng dao chém gây thương tích cho H3, ngoài H ra thì không còn ai tham gia hay kích động H gây thương tích cho H3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/9/2017, tại khu vực ngã ba đường Y giao nhau với đường vào Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện thuộc khu N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương do mâu thuẫn, Nguyễn Trung H đã có hành vi sử dụng 01 con dao bằng kim loại (dạng dao bầu), dài 45cm chém 01 nhát vào cánh tay trái anh Nguyễn Mạnh H3 gây đứt bán phần cơ tam đầu, mẻ xương cánh tay trái. Hậu quả, anh Nguyễn Mạnh H3 bị tổn thương cơ thể 12% (Mười hai phần trăm).

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù thương tích bị cáo gây ra cho anh H3 chỉ 12%, nhưng do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999. Tuy nhiên, tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 của BLHS có khung hình phạt nhẹ hơn. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14…; khoản 3 Điều 7 của BLHS thì kể từ ngày 01/01/2018 hành vi của bị cáo sẽ được áp dụng BLHS năm 2015 để điều tra, truy tố, xét xử. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, việc phạm tội của bị cáo do nhất thời, người bị hại có hành vi thách thức; sau khi

phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo không có tài sản nhưng đã đề nghị và được gia đình bồi thường cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; hành vi của bị cáo gây tổn thương cơ thể của người bị hại 12% song bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 của BLHS với tình tiết định khung "dùng hung khí nguy hiểm" nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Căn cứ vào quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Hai bên đã tự thoả thuận việc bồi thường, nay không bên nào có yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết;

[6] *Về xử lý vật chứng*: Con dao bị cáo dùng gây thương tích cho anh H3 là tài sản của ông Nguyễn Trung D, việc bị cáo lấy sử dụng vào việc phạm tội ông D không biết và không có lỗi nên nay trả lại cho ông D.

[7] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, hành vi phạm tội của Nguyễn Trung H là độc lập. Trần Anh Q, Nguyễn Thanh T1, Đoàn An Kh, Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Văn H1 không phải chịu trách nhiệm.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Ngày 20/11/2017 đã có kết quả giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại Nguyễn Mạnh H3, cơ quan điều tra có đủ căn cứ để xác định Nguyễn Trung H là người thực hiện hành vi phạm tội (Hành vi gây thương tích cho anh H3) song vẫn không ra Quyết định khởi tố bị can mà đến ngày 13/12/2017 sau khi có yêu cầu khởi tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ mới ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Trung H là chưa đúng quy định tại Điều 126 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Ngoài ra, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/3/2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, trả lại ông Nguyễn Trung D 01 con dao (Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 08/3/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/3/2018; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo, bị hại;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân